TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26 /2024/HS-ST
Ngày: 13-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Vĩnh;

Ông Vũ Thanh Bình.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên toà: Ông Phạm Quang Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Lường Văn M, sinh năm 1988 tại thị xã N, tỉnh Y; nơi cư trú bản V, xã S, thị xã N, tỉnh Y; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) 9/12; dân tộc Thái; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lường Văn T, sinh năm 1948 và bà Đinh Thị Đ, sinh năm 1950; vợ Lò Thị S và 02 con; tiền án, tiền sự không; bị tạm giữ từ ngày 29 tháng 02 năm 2024, tạm giam từ ngày 03 tháng 3 năm 2024; "Có mặt".

- Người tham gia tố tụng khác

+ Người có quyền lợi liên quan đồng thời là người làm chứng:

Đinh Văn N, sinh năm 1991; nơi cư trú bản V, xã S, thị xã N, tỉnh Y; "Vắng mặt".

+ Người làm chứng:

Hà Văn L, sinh năm 1993; nơi cư trú bản V, xã S, thị xã N, tỉnh Y; "Vắng mặt".

Sầm Văn Q, sinh năm 1984; nơi cư trú bản V, xã S, thị xã N, tỉnh Y;

"Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 26/02/2024, Lường Văn M đi đến thôn Nà Nọi, xã Sùng Đô, huyện Văn Chấn; Mạnh gặp một người phụ nữ không quen biết, qua trao đổi M mua của người này 01 gói ma túy, loại Heroine, với giá 200.000 đồng. M mang về chia thành 06 phần và dùng giấy bạc màu trắng, gói lại được 06 gói nhỏ. Sau đó M đã sử dụng hết 02 gói, bán được 03 gói, còn lại 01 gói ma tuý M đã giao nộp cho cơ quan Công an khi bị bắt quả tang. Cụ thể M bán như sau:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 26/02/2024, tại nơi ở của mình thuộc bản V, xã S, thị xã N; Lường Văn M bán cho Hà Văn L 02 gói Heroine, thu được 200.000 đồng.

Vào hồi 19 giờ 30 phút ngày 28/02/2024, tại nơi ở của Đinh Văn N thuộc bản V, xã S; Lường Văn M bán cho Đinh Văn N 01 gói Heroine, thu được 100.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 143/KL-KTHS ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng do Lường Văn M giao nộp có khối lượng là 0,04 gam. 0,04 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng do Đinh Văn N giao nộp có khối lượng là 0,07 gam. 0,07 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-NL ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Lường Văn M về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mua bán ma túy mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ thực hành quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lường Văn M phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lường Văn M từ 07 *(bảy)* năm 06 *(sáu)* tháng đến 08 *(tám)* năm tù.

- Vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của Lường Văn M 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng;

- Tịch thu nộp nhân sách Nhà nước: 100.000 *(một trăm nghìn đồng)* của Lường Văn M; 01 điện thoại màu xanh đen, loại màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ Realme và 01 điện thoại màu xanh than, loại mà hình cảm ứng, mặt sau có chữ Vivo.

- Trả lại Lường Văn M 980.000 *(chín trăm tám mươi nghìn đồng).*

- Tịch thu tiêu hủy: 03 *(ba)* vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh giấy bạc.

- Án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho bị cáo.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên toà của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Do là người nghiện, nên Lường Văn M đã mua ma túy, loại Heroine về sử dụng và bán lại kiếm lời. Lường Văn M đã 02 lần bán ma túy, loại Heroine, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ 30 ngày 26/02/2024, tại nơi ở của mình thuộc bản V, xã S, thị xã N; Lường Văn M bán cho Hà Văn L 02 gói Heroine, thu được 200.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào hồi 19 giờ 30 phút ngày 28/02/2024, tại nơi ở của Đinh Văn N thuộc bản V, xã S; Lường Văn M bán cho Đinh Văn N 0,07 gam Heroine, thu được 100.000 đồng.

Khối lượng Heroine thu giữ khi bắt quả tang của Lường Văn M là 0,04 gam.

Bị cáo Lường Văn M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép Heroine (ma túy) là vi phạm pháp luật

hình sự và biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đời sống xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy bất hợp pháp của bản thân và thu lời bất chính.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo M thực hiện đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách phòng, chống và kiểm soát ma túy của Nhà nước; tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, lan tràn tình trạng nghiện chất ma túy; ảnh hưởng đến sức khỏe con người; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và xâm hại trật tự an toàn xã hội.

[3] Trong hai ngày 26 và 28/02/2024 Lường Văn M đã 02 lần bán Heroine cho Hà Văn L và Đinh Văn N, nên Lường Văn M phải chịu tình tiết tăng nặng định khung là phạm tội 02 lần trở lên.

[4] Từ những căn cứ trên đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Lường Văn M thực hiện đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Nhân thân: Bị cáo M là người nghiện ma túy, nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt M đã chủ động khai ra hành vi bán ma túy cho Hà Văn L vào ngày 26/02/2024; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo M gây ra cho xã hội là rất lớn; nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo M là người nghiện, gia đình thuộc diện hộ nghèo của xã, nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Vật chứng:

- Đối với Heroine thu giữ của Lường Văn M và Đinh Văn N, Cơ quan điều tra đã sử dụng hết vào việc giám định, nên không đặt ra giải quyết.

- Ngày 26/02/2024 Lường Văn M bán cho Hà Văn L 02 gói Heroine, thu được 200.000 đồng, M đã tiêu sài cá nhân hết, nên cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để truy thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 1.080.000 đồng thu giữ của Lường Văn M khi bắt quả tang; trong đó có 100.000 đồng là tiền bán ma túy cho N, nên cần cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; số tiền còn lại là 980.000 đồng là

tiền do M lao động mà có, không liên quan đến tội phạm, nên trả lại bị cáo M theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại màu xanh đen, loại màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ Realme, thu giữ của Lường Văn M; 01 điện thoại màu xanh than, loại mà hình cảm ứng, mặt sau có chữ Vivo, thu giữ của Đinh Văn N. Đây là phương tiện M và N sử dụng, liên lạc với nhau để mua bán ma túy, nên cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 03 *(ba)* vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh giấy bạc. Vỏ phong bì Cơ quan Công an đã dùng để niêm phong vật chứng, không có giá trị sử dụng, nên tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; các mảnh giấy bạc bị cáo sử dụng để làm công cụ phạm tội, nên tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Án phí và các vấn đề khác:

Bị cáo Lường Văn M gia đình thuộc diện hộ nghèo, tại phiên toà bị cáo đề nghị được miễn án phí. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho bị cáo M.

Đối với Đinh Văn N là người nghiện chất ma tuý, ngày 28/02/2024 N đã mua của Lường Văn M 01 gói Heroine có khối lượng 0,07 gam mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Kết quả điều tra xác định Đinh Văn N không có tiền sự, tiền án về hành vi và các tội quy định tại các điều 248, 249, 250, 251, 252 Bộ luật hình sự nên hành vi trên của Ngấm chưa đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Vì vậy, Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính sô 34/QĐ-XPHC ngày 05/4/2024 đối với Đinh Văn N về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* là đúng quy định, nên chấp nhận.

Đối với Hà Văn L là người nghiện chất ma túy, ngày 26/02/2024 L đã mua 02 gói Heroine của M để sử dụng và đã sử dụng hết số Heroine đã mua được nên không xác định được khối lượng. Vì vậy, Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35/QĐ-XPHC ngày 05/4/2024 đối với Hà Văn L về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* là đúng quy định, nên chấp nhận.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo M tại khu vực thôn N, xã S, huyện V, do bị cáo không quen biết người này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ đã tiến hành xác minh tại khu vực trên nhưng không đủ căn cứ để xác định là người nào, nên không có cơ sở làm rõ để xử lý trong vụ án này.

Đối với Sầm Văn Q là người có mặt tại nhà Đinh Văn N khi tổ công tác của Công an xã Sơn A, thị xã Nghĩa Lộ bắt quả tang. Kết quả điều tra, M và Q đều khai nhận ngày 28/02/2024 M rủ Q đến nhà N chơi, việc M và N trao đổi mua bán Heroine Q không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ không đề cập việc xử lý đối với Sầm Văn Q trong vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn M phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Văn M 07 *(bảy)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo, là ngày 29/02/2024.

3. Vật chứng và tài sản bị tạm giữ:

Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của Lường Văn M 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng;

- Tịch thu nộp nhân sách Nhà nước: 100.000 *(một trăm nghìn đồng)* của Lường Văn M; 01 điện thoại màu xanh đen, loại màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ Realme và 01 điện thoại màu xanh than, loại mà hình cảm ứng, mặt sau có chữ Vivo.

- Trả lại Lường Văn M 980.000 *(chín trăm tám mươi nghìn đồng).*

- Tịch thu tiêu hủy: 03 *(ba)* vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh giấy bạc.

(đặc điểm của vật chứng và tài sản như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-5-2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ)

4. Án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn M.

5. Quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Lường Văn M có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi liên quan (N) có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- Công an thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo;
- Chi cục Thuế Nghĩa Văn- Trạm Tấu;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục Hải quan tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Sơn A(TB);
- Lưu hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Xuân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**